Ký bởi: Cổng Thông tin điện tử Chính phủ
Email: thongtinchinhphu@chinhphu.vn
Cơ quan: Văn phòng Chính phủ
Thời gian ký: 22.08.2017 16:36:25 +07:00

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1232/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 17 tháng 8 năm 2017*

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ
ĐẾN Giờ: ... C.....
Ngày: 22/8/17

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2016/QH14 ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội về Kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2016/QH14 ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước và danh mục doanh nghiệp nhà nước thực hiện sắp xếp giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 707/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2016-2020";

Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại công văn số 420/BKHĐT-PTDN ngày 30 tháng 6 năm 2017, công văn số 484/BKHĐT-PTDN ngày 31 tháng 7 năm 2017 và ý kiến của Bộ Tài chính tại công văn số 9126/BTC-TCDN ngày 10 tháng 7 năm 2017 và công văn số 870/BTC-TCDN ngày 14 tháng 8 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt "Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020" với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

Đẩy nhanh tiến độ bán vốn nhà nước tại các doanh nghiệp mà Nhà nước không cần nắm giữ gắn với việc đảm bảo nguồn thu cho phù hợp với Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020; thúc đẩy quá trình tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước để tập trung vào những khâu, công đoạn then chốt của nền kinh tế.

II. NỘI DUNG

1. Phê duyệt Danh mục doanh nghiệp thực hiện thoái vốn và tỷ lệ thoái vốn tối thiểu theo từng năm của doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2017 - 2020 (kèm theo).

2. Việc thoái vốn của công ty nông, lâm nghiệp và các công ty con và công ty liên kết của tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước chưa thực hiện cổ phần hóa; doanh nghiệp thuộc: Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước; Tổng công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội; Tổng công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn; Bệnh viện Giao thông vận tải; Công ty trách nhiệm hữu hạn Truyền hình số vệ tinh Việt Nam; Công ty Đầu tư Tháp truyền hình Việt Nam thực hiện theo Quyết định riêng của cấp có thẩm quyền.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:

a) Quyết liệt tổ chức thực hiện thoái vốn theo tiến độ và tỷ lệ đã được phê duyệt tại Danh mục kèm theo Quyết định này theo đúng quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về kết quả thực hiện nhiệm vụ thoái vốn nhà nước theo Quyết định này; rà soát, báo cáo Thủ tướng Chính phủ bổ sung kịp thời việc thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp chưa có trong Danh mục kèm theo Quyết định này;

b) Chủ động căn cứ tình hình thị trường và thực tế tại doanh nghiệp để đẩy nhanh tiến độ và tăng tỷ lệ thoái vốn so với tỷ lệ tối thiểu hằng năm đã được phê duyệt; bổ sung thêm doanh nghiệp thực hiện thoái vốn sớm hơn nhưng cần đảm bảo hiệu quả, tính công khai, minh bạch;

c) Kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trường hợp không thể thực hiện thoái vốn theo Quyết định này vì lý do khách quan (điều kiện thị trường không thuận lợi, tính đặc thù khách quan của từng Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh);

d) Nghiêm túc thực hiện chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước về Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước đối với các doanh nghiệp thuộc diện chuyển giao theo quy định của pháp luật; Sau khi tiếp nhận Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước có trách nhiệm thực hiện thoái vốn theo Quyết định này;

đ) Trước ngày 25 tháng cuối của quý và trước ngày 25 tháng 12 hằng năm gửi báo cáo về tình hình triển khai thực hiện đến Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, theo dõi.

2. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, có trách nhiệm:

a) Theo dõi, đôn đốc và giám sát tình hình thoái vốn nhà nước tại các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương theo Quyết định này;

b) Định kỳ hàng quý, năm tổng hợp kết quả thoái vốn trên phạm vi cả nước để báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

c) Tính toán, rà soát số lượng doanh nghiệp còn vốn nhà nước, số vốn nhà nước đã cổ phần hóa, số vốn nhà nước đã thoái, số vốn nhà nước còn lại tại các doanh nghiệp đến năm 2020, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý IV năm 2017.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan có trách nhiệm hằng năm thực hiện rà soát và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020 cho phù hợp với Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 theo Nghị quyết số 26/2016/QH14 của Quốc hội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Trưởng ban Ban chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, Chủ tịch Hội đồng thành viên các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước và doanh nghiệp nhà nước có trách nhiệm thi hành Quyết định này./

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Vương Đình Huệ

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- TTg, các PTTg;
- BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Trung ương và các ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Ban Chỉ đạo ĐM và PTDN;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo, Tổng giám đốc Cổng TTĐT
- Lưu: Văn thư, ĐMDN(2) 468

DANH MỤC DOANH NGHIỆP CÓ VỐN NHÀ NƯỚC THỰC HIỆN THOÁI VỐN GIAI ĐOẠN 2017-2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Tên doanh nghiệp	Tỷ lệ vốn (so với vốn điều lệ) tối thiểu dự kiến thoái trong năm
	I. Thực hiện thoái vốn năm 2017 (135 doanh nghiệp)	
	Bộ Công Thương - 1 doanh nghiệp	
1	Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam	52,47%
	Bộ Giao thông vận tải - 6 doanh nghiệp	
2	Công ty CP Quản lý xây dựng đường bộ Kon Tum	43,80%
3	Công ty CP Quản lý xây dựng đường bộ Quảng Ngãi	29,00%
4	Công ty CP Quản lý xây dựng đường bộ Quảng Nam - Đà Nẵng	45,00%
5	Công ty CP Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 1	43,83%
6	Công ty CP Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 10	51,00%
7	Công ty CP Tư vấn và Ứng dụng khoa học công nghệ giao thông vận tải	20,00%
	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - 2 doanh nghiệp	
8	TCT Thuỷ sản Việt Nam - Công ty CP	Thực hiện theo quyết định riêng của Thủ tướng Chính phủ
9	TCT Mía đường II - Công ty CP	92,98%
	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội - 1 doanh nghiệp	
10	Công ty CP Cung ứng nhân lực quốc tế và thương mại	23,31%
	Bộ Tài chính - 1 doanh nghiệp	
11	Công ty CP In Tài chính	49,00%
	Bộ Tài nguyên và Môi trường - 2 doanh nghiệp	

12	Công ty CP Tài nguyên Môi trường biển	85,17%
13	Công ty CP Xây dựng và chuyển giao công nghệ môi trường	64,16%
	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - 3 doanh nghiệp	
14	Công ty CP Công nghệ và Truyền hình	43,58%
15	Công ty CP Du lịch dịch vụ Dầu khí	11,89%
16	Công ty CP In Trần Phú	20,00%
	Bộ Y tế - 1 doanh nghiệp	
17	Tổng công ty Dược Việt Nam - Công ty CP	35,00%
	Bộ Xây dựng - 8 doanh nghiệp	
18	Tổng công ty CP Sông Hồng	73,00%
19	Tổng công ty Xây dựng Hà Nội - Công ty CP	47,80%
20	Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng - Công ty CP	43,60%
21	Tổng công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam - Công ty CP	47,16%
22	Tổng công ty Cơ khí xây dựng - Công ty CP	47,76%
23	Tổng công ty Tư vấn xây dựng Việt Nam - Công ty CP	36,32%
24	Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1-Công ty CP	40,08%
25	Tổng công ty Xây dựng số 1 - Công ty CP	40,53%
	Đài Truyền hình Việt Nam- 1 doanh nghiệp	
26	Công ty TNHH Truyền hình Cáp Saigontourist (VSTV)	12,50%
	An Giang- 1 doanh nghiệp	
27	Công ty CP Điện nước An Giang	39,14%
	Bà Rịa-Vũng Tàu- 2 doanh nghiệp	
28	Công ty CP Dịch vụ môi trường và Công trình đô thị Vũng Tàu	29,00%
29	Công ty CP Dịch vụ du lịch quốc tế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	27,00%

	Bắc Giang - 8 doanh nghiệp	
30	Công ty CP QL&XD Đường bộ	40,00%
31	Công ty CP Sách GK và TB trường học	54,52%
32	Công ty CP Hồng Thái	6,33%
33	Công ty CP Dược phẩm	9,05%
34	Công ty CP XD công trình Giao thông	41,35%
35	Công ty CP Thuốc lá và thực phẩm	45,02%
36	Công ty CP TM và DV Hiệp Hòa	28,10%
37	Công ty CP Xuất nhập khẩu	7,62%
	Bạc Liêu - 1 doanh nghiệp	
38	Công ty CP cấp nước Bạc Liêu	47,65%
	Bắc Ninh - 1 doanh nghiệp	
39	Công ty CP Vật tư kỹ thuật nông nghiệp Bắc Ninh	27,19%
	Bến Tre - 1 doanh nghiệp	
40	Công ty CP Công trình đô thị Bến Tre	38,71%
	Bình Định - 9 doanh nghiệp	
41	Công ty CP Cấp thoát nước Bình Định	13,34%
42	Công ty CP Khoáng sản Bình Định	25,00%
43	Tổng công ty PISICO Bình Định	86,83%
44	Công ty CP Đầu tư và XD Bình Định	99,30%
45	Công ty CP Tổng hợp An Lão	65,02%
46	Công ty CP QLSC đường bộ Quy Nhơn	61,60%
47	Công ty CP Tổng hợp Vân Canh	84,04%
48	Công ty CP Tổng hợp Vĩnh Thạnh	91,33%

49	Công ty CP Dược -TTB Y tế Bình Định	8,00%
	Bình Thuận - 1 doanh nghiệp	
50	Công ty CP Cấp thoát nước Bình Thuận	17,55%
	Cà Mau - 1 doanh nghiệp	
51	Công ty CP Cấp nước Cà Mau	35,49%
	Cần Thơ - 1 doanh nghiệp	
52	Công ty CP Đô thị Cần Thơ	15,00%
	Cao Bằng - 1 doanh nghiệp	
53	Công ty CP In Việt Lập Cao Bằng	61,30%
	Đà Nẵng - 1 doanh nghiệp	
54	Công ty CP Cấp nước Đà Nẵng	9,08%
	Đắk Nông - 2 doanh nghiệp	
55	Công ty CP quản lý, sửa chữa đường bộ Đắk Nông	90,98%
56	Công ty CP Đăng kiểm xe cơ giới	41,94%
	Điện Biên - 2 doanh nghiệp	
57	Công ty CP Đầu tư xây dựng và Quản lý giao thông tỉnh Điện Biên	62,54%
58	Công ty CP Đầu tư xây dựng và Quản lý đường bộ II Điện Biên	58,49%
	Đồng Nai - 1 doanh nghiệp	
59	Tổng Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp	34,54%
	Gia Lai - 1 doanh nghiệp	
60	Công ty CP Công trình đô thị Gia Lai	51,00%
	Hà Giang - 1 doanh nghiệp	
61	Công ty CP Cấp thoát nước	15,00%
	Hà Nội - 17 doanh nghiệp	

62	Công ty CP Điện tử Giảng Võ	65,19%
63	Công ty CP Cấp nước Sơn Tây	95,59%
64	Công ty CP Cơ điện công trình	98,89%
65	Công ty CP Quản lý và Xây dựng đường bộ 1 Hà Tây	51,05%
66	Công ty CP Giầy Thượng Đình	68,67%
67	Công ty CP Xích líp Đông Anh	60,00%
68	Công ty CP Nhựa Hà Nội	81,71%
69	Công ty TNHH Tập đoàn sản xuất hàng dệt may	19,99%
70	Công ty CP In Thương mại Hà Tây	22,59%
71	Công ty CP Môi trường đô thị Hà Đông	25,49%
72	Công ty Liên doanh Norfolk Hatexco	35,09%
73	Công ty CP Mai Động	30,00%
74	Công ty CP Truyền thông Nghe nhìn Hà Nội	45,00%
75	Công ty CP Sách và thiết bị trường học Hà Nội	37,60%
76	Công ty CP Đầu tư thương mại và dịch vụ quốc tế	45,00%
77	Công ty CP Đầu tư khai thác Hồ Tây	41,72%
78	Công ty CP Điện cơ Thống Nhất	46,90%
	Hải Dương - 2 doanh nghiệp	
79	Công ty CP Truyền hình Cáp Hải Dương	48,97%
80	Công ty CP Quản lý công trình đô thị Hải Dương	50,97%
	Hải Phòng - 2 doanh nghiệp	
81	Công ty CP Công trình đô thị	29,32%
82	Công ty CP Cấp nước Hải Phòng	29,58%
	Hậu Giang - 1 doanh nghiệp	

83	Công ty CP cấp thoát nước - công trình đô thị Hậu Giang	45,20%
	Hòa Bình - 1 doanh nghiệp	
84	Công ty CP Nước sạch Hoà Bình	24,00%
	Hưng Yên - 1 doanh nghiệp	
85	Công ty CP Giống cây trồng Hưng Yên	86,94%
	Khánh Hòa - 2 doanh nghiệp	
86	Công ty CP Quản lý và xây dựng giao thông Khánh Hoà	38,60%
87	Công ty CP Cảng Nha Trang	61,41%
	KonTum - 1 doanh nghiệp	
88	Công ty CP Môi trường Đô thị Kon Tum	35,07%
	Lai Châu - 2 doanh nghiệp	
89	Công ty CP Thương mại huyện Mường Tè	43,83%
90	Công ty CP Thương mại tỉnh Lai Châu	86,63%
	Lâm Đồng - 3 doanh nghiệp	
91	Công ty CP Quản lý và Xây dựng Đường bộ II Lâm Đồng	71,13%
92	Công ty CP Dịch vụ đô thị Đà Lạt	13,73%
93	Công ty CP Công trình đô thị Bảo Lộc	10,42%
	Lạng Sơn - 1 doanh nghiệp	
94	Công ty CP Đầu tư phát triển nhà và đô thị Lạng Sơn	7,69%
	Long An - 4 doanh nghiệp	
95	Công ty CP Cấp thoát nước Long An	12,34%
96	Công ty CP Đô thị Đức Hòa	75,65%
97	Công ty CP Đô thị Thạnh Hóa	57,29%
98	Công ty CP Đô thị Tân Hưng	60,00%

	Nghệ An - 4 doanh nghiệp	
99	Công ty CP Quản lý và Xây dựng giao thông thuỷ bộ Nghệ An	65,59%
100	Công ty CP Quản lý và Xây dựng cầu đường Nghệ An	43,35%
101	Công ty CP Giống cây trồng Nghệ An	3,94%
102	Công ty CP Cấp nước Nghệ An	25,07%
	Ninh Bình - 1 doanh nghiệp	
103	Công ty CP Nước sạch và vệ sinh nông thôn tỉnh Ninh Bình	23,22%
	Ninh Thuận - 2 doanh nghiệp	
104	Công ty CP Cấp nước Ninh Thuận	42,93%
105	Công ty CP Công trình đô thị Ninh Thuận	91,00%
	Phú Thọ - 1 doanh nghiệp	
106	Công ty CP Xi măng Phú Thọ	18,34%
	Quảng Bình - 3 doanh nghiệp	
107	Công ty CP Quản lý và Bảo trì đường thuỷ nội địa Quảng Bình	75,00%
108	Công ty CP Cấp nước Quảng Bình	29,93%
109	Công ty CP Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình	22,50%
	Quảng Nam - 1 doanh nghiệp	
110	Công ty CP Xuất nhập khẩu Thuỷ sản Quảng Nam	40,17%
	Quảng Ngãi - 1 doanh nghiệp	
111	Công ty CP Môi trường đô thị Quảng Ngãi	51,00%
	Quảng Ninh - 2 doanh nghiệp	
112	Công ty CP Nước sạch Quảng Ninh	95,16%
113	Công ty CP Môi trường đô thị Hạ Long	86,06%
	Quảng Trị - 3 doanh nghiệp	

114	Công ty CP Nước sạch Quảng Trị	30,00%
115	Công ty CP Tân Hưng	30,00%
116	Công ty CP Quản lý và xây dựng giao thông Quảng Trị	30,00%
	Sơn La - 1 doanh nghiệp	
117	Công ty CP Cấp nước Sơn La	16,00%
	Tây Ninh - 2 doanh nghiệp	
118	Công ty CP Mía đường Tây Ninh	17,00%
119	Công ty CP Đăng kiểm Tây Ninh	17,11%
	Thái Bình - 3 doanh nghiệp	
120	Công ty CP Kinh doanh nước sạch Thái Bình	70,00%
121	Công ty CP Quản lý đường bộ Thái Bình	51,25%
122	Công ty CP In Thái Bình	27,27%
	Thái Nguyên - 3 doanh nghiệp	
123	Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị Sông Công	27,75%
124	Công ty CP Quản lý và Xây dựng giao thông Thái Nguyên	52,22%
125	Công ty CP Vận tải Thái Nguyên	23,21%
	Thanh Hóa - 1 doanh nghiệp	
126	Công ty CP Quản lý Đường thuỷ nội địa và Xây dựng giao thông Thanh Hoá	51,08%
	Tiền Giang - 1 doanh nghiệp	
127	Công ty CP Công trình đô thị Gò Công	51,00%
	Tuyên Quang - 1 doanh nghiệp	
128	Công ty CP Chế biến lâm sản Tuyên Quang	50,50%
	Vĩnh Phúc - 3 doanh nghiệp	
129	Công ty CP Nước sạch Vĩnh Phúc	61,59%

130	Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Phúc Yên	50,46%
131	Công ty CP Môi trường và dịch vụ đô thị Vĩnh Yên	35,00%
	Chuyển về SCIC và thực hiện thoái vốn trong năm-4 doanh nghiệp	
132	Tổng công ty LICOGI - Công ty CP (Bộ Xây dựng)	40,71%
133	Công ty CP Tư vấn và Đầu tư xây dựng tỉnh Điện Biên (Điện Biên)	62,45%
134	Công ty CP Khoáng sản Tuyên Quang (Tuyên Quang)	51,00%
135	Công ty CP Cơ khí Tuyên Quang (Tuyên Quang)	39,24%
	II. Thực hiện thoái vốn năm 2018 (181 doanh nghiệp)	
	Bộ Công Thương - 3 doanh nghiệp	
1	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	24,86%
2	Tổng công ty CP xây dựng công nghiệp Việt Nam	46,75%
3	Tổng công ty máy và TB công nghiệp - Công ty CP	63,54%
	Bộ Giao thông vận tải - 1 doanh nghiệp	
4	Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - Công ty CP	20,00%
	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội - 2 doanh nghiệp	
5	Công ty CP Nhân lực quốc tế Sovilaco	24,00%
6	Công ty CP Cung ứng nhân lực quốc tế và thương mại	24,00%
	Bộ Tài nguyên và Môi trường - 2 doanh nghiệp	
7	Công ty CP đo đạc và khoáng sản	64,83%
8	Công ty CP Địa chính và Tài nguyên môi trường	73,33%
	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - 1 doanh nghiệp	
9	Công ty CP Phim Giải phóng	99,71%
	Bộ Y tế - 1 doanh nghiệp	
10	Tổng công ty Dược Việt Nam -Công ty CP	29,98%

	Bộ Xây dựng - 8 doanh nghiệp	
11	Tổng công ty CP Đầu tư phát triển xây dựng	49,65%
12	Tổng công ty Xây dựng Hà Nội - Công ty CP	51,00%
13	Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng - Công ty CP	51,00%
14	Tổng công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam - Công ty CP	51,00%
15	Tổng công ty Cơ khí xây dựng - Công ty CP	51,00%
16	Tổng công ty Tư vấn xây dựng Việt Nam - Công ty CP	51,00%
17	Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - Công ty CP	46,88%
18	Tổng công ty Viglacera - Công ty CP	20,62%
	Bà Rịa-Vũng Tàu - 5 doanh nghiệp	
19	Công ty CP Dịch vụ đô thị Bà Rịa	40,92%
20	Công ty CP Xây dựng và Phát triển đô thị Châu Đức	30,13%
21	Công ty Thủy sản, xuất nhập khẩu Côn Đảo	34,34%
22	Công ty CP Dịch vụ đô thị và công cộng Xuyên Mộc	32,00%
23	Công ty CP Đóng tàu và Dịch vụ dầu khí Vũng Tàu	48,64%
	Bắc Giang - 1 doanh nghiệp	
24	Công ty CP QL&XD đường bộ	35,49%
	Bắc Kạn - 1 doanh nghiệp	
25	Công ty CP Cấp thoát nước Bắc Kạn	28,00%
	Bến Tre - 1 doanh nghiệp	
26	Công ty CP Xây dựng và bảo trì cầu đường	38,97%
	Bình Định - 3 doanh nghiệp	
27	Công ty CP Môi trường đô thị Quy Nhơn	38,90%
28	Công ty CP Công viên cây xanh và CSĐT Quy Nhơn	20,57%

29	Công ty CP Dược -TTB Y tế Bình Định	10,00%
	Bình Phước - 2 doanh nghiệp	
30	Công ty CP Xây dựng Bình Phước	98,98%
31	Công ty CP Cấp thoát nước Bình Phước	80,62%
	Cần Thơ - 2 doanh nghiệp	
32	Công ty CP Đô thị Cần Thơ	15,00%
33	Công ty CP Cấp nước Cần Thơ 2	15,00%
	Đắk Nông - 1 doanh nghiệp	
34	Công ty CP Cấp nước và Phát triển đô thị Đắk Nông	52,08%
	Điện Biên - 1 doanh nghiệp	
35	Công ty CP Giống nông nghiệp Điện Biên	26,00%
	Đồng Tháp - 2 doanh nghiệp	
36	Công ty CP Xây lắp và VLXD Đồng Tháp	56,49%
37	Công ty CP Cấp nước và môi trường đô thị Đồng Tháp	38,50%
	Hà Nam - 1 doanh nghiệp	
38	Công ty CP Đầu tư phát triển KCN Đồng Văn III	51,00%
	Hà Nội - 17 doanh nghiệp	
39	Công ty CP Địa chính Hà Nội	54,20%
40	Công ty CP Kim khí Thăng Long	66,05%
41	Công ty CP Kinh doanh và Đầu tư Việt Hà	51,04%
42	Công ty CP Bao bì 277 Hà Nội	65,00%
43	Công ty CP Dệt 19/5 Hà Nội	32,03%
44	Công ty CP 18-4 Hà Nội	47,48%
45	Công ty CP Sản xuất dịch vụ XNK Từ Liêm	1,17%

46	Công ty CP Hanel	29,00%
47	Công ty CP Giầy Thụy Khuê	35,34%
48	Công ty CP Thống Nhất Hà Nội	45,00%
49	Công ty CP Cơ điện Trần Phú	38,88%
50	Công ty CP Sách Hà Nội	37,34%
51	Công ty CP Xuất nhập khẩu Haneco	97,50%
52	Công ty CP Giống gia súc Hà Nội	65,09%
53	Công ty CP Khảo sát Đo đạc HCGC Hà Nội	45,00%
54	Công ty CP Công trình giao thông Hà Nội	73,85%
55	Công ty CP Đồng Xuân	71,00%
	Hà Tĩnh - 5 doanh nghiệp	
56	Công ty CP Cấp nước Hà Tĩnh	44,76%
57	Công ty CP Môi trường đô thị Hồng Lĩnh	52,32%
58	Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Hà Tĩnh	29,55%
59	Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh - Công ty CP	32,37%
60	Công ty CP Quản lý và xây dựng công trình giao thông Hà Tĩnh	39,00%
	Hải Dương - 6 doanh nghiệp	
61	Công ty CP Cầu đường bộ Hải Dương	38,00%
62	Công ty CP Giống cây trồng Hải Dương	49,00%
63	Công ty CP Kinh doanh nước sạch Hải Dương	36,00%
64	Công ty CP Quản lý đường thủy Hải Dương	26,00%
65	Công ty CP Giao thông, môi trường và đô thị Chí Linh	21,00%
66	Công ty CP Môi trường đô thị Hải Dương	16,00%
	Hải Phòng - 2 doanh nghiệp	

67	Công ty CP Phục vụ mai táng Hải Phòng	64,50%
68	Công ty CP Công trình công cộng và dịch vụ du lịch Hải Phòng	6,52%
	Hòa Bình - 1 doanh nghiệp	
69	Công ty CP Nước sạch Hoà Bình	20,00%
	Khánh Hòa - 5 doanh nghiệp	
70	Công ty CP Cấp thoát nước Khánh Hoà	28,23%
71	Công ty CP Môi trường đô thị Nha Trang	10,73%
72	Công ty CP Đô thị Cam Ranh	11,58%
73	Công ty CP Đô thị Ninh Hoà	34,33%
74	Công ty CP Công trình đô thị Vạn Ninh	27,90%
	Lai Châu - 5 doanh nghiệp	
75	Công ty CP Quản lý và xây dựng cầu đường 3 Lai Châu	57,28%
76	Công ty CP Xây dựng và quản lý Cầu đường 1 Lai Châu	50,20%
77	Công ty CP Môi trường đô thị Lai Châu	45,81%
78	Công ty CP Thương mại Sìn Hồ	88,36%
79	Công ty CP Nước sạch Lai Châu	20,00%
	Lâm Đồng - 1 doanh nghiệp	
80	Công ty CP Du lịch Lâm Đồng	23,19%
	Lào Cai- 2 doanh nghiệp	
81	Công ty CP Cấp nước tỉnh Lào Cai	40,84%
82	Công ty CP In báo Lào Cai	97,44%
	Long An - 6 doanh nghiệp	
83	Công ty CP Giao thông Long An	65,54%
84	Công ty CP Công trình đô thị Thủ Thừa	60,00%

85	Công ty CP Công trình đô thị Châu Thành	60,00%
86	Công ty CP Công trình đô thị Cần Đước	60,00%
87	Công ty CP Cấp thoát nước và DV Đô thị Bến Lức	27,15%
88	Công ty CP Cấp thoát nước và DV Đô thị Vĩnh Hưng	30,82%
	Nam Định - 1 doanh nghiệp	
89	Công ty CP Môi trường Nam Định	15,04%
	Nghệ An - 5 doanh nghiệp	
90	Công ty CP Giống nuôi trồng thuỷ sản Nghệ An	41,00%
91	Công ty CP Cấp nước Cửa Lò	51,00%
92	Công ty CP Cấp nước Diễn Châu	92,17%
93	Công ty CP Cấp nước Quỳnh Lưu	87,52%
94	Công ty CP Cấp nước Thái Hòa	98,21%
	Ninh Bình - 2 doanh nghiệp	
95	Công ty CP Cấp thoát nước Ninh Bình	93,02%
96	Công ty CP Nước sạch và vệ sinh nông thôn tỉnh Ninh Bình	23,22%
	Phú Thọ - 3 doanh nghiệp	
97	Công ty CP Môi trường đô thị Phú Thọ	91,68%
98	Công ty CP Môi trường và Đô thị Việt Trì	84,69%
99	Công ty CP Xử lý và chế biến rác thải Phú Thọ	93,60%
	Phú Yên - 2 doanh nghiệp	
100	Công ty CP Cấp thoát nước Phú Yên	11,46%
101	Công ty CP Môi trường đô thị Phú Yên	40,29%
	Quảng Nam - 1 doanh nghiệp	
102	Công ty CP Môi trường đô thị Quảng Nam	22,40%

	Quảng Ngãi - 1 doanh nghiệp	
103	Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi	34,07%
	Quảng Ninh - 1 doanh nghiệp	
104	Công ty CP Môi trường đô thị Cẩm Phả	36,00%
	Quảng Trị - 2 doanh nghiệp	
105	Công ty CP Tổng công ty Thương mại Quảng Trị	28,67%
106	Công ty CP Môi trường và đô thị Đông Hà	19,36%
	Sơn La - 2 doanh nghiệp	
107	Công ty CP Cấp nước Sơn La	15,00%
108	Công ty CP Môi trường và Đô thị Sơn La	23,33%
	Tây Ninh - 2 doanh nghiệp	
109	Công ty CP Cấp thoát nước Tây Ninh	17,00%
110	Công ty CP Du lịch-Thương mại Tây Ninh	44,83%
	Thái Bình - 2 doanh nghiệp	
111	Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị Thái Bình	59,59%
112	Công ty CP Giống chăn nuôi Thái Bình	56,76%
	Thái Nguyên - 1 doanh nghiệp	
113	Công ty CP Vật tư nông nghiệp Thái Nguyên	37,47%
	Thanh Hóa - 2 doanh nghiệp	
114	Công ty CP Cấp nước Thanh Hoá	33,49%
115	Công ty CP Môi trường đô thị và Dịch vụ Du lịch Sầm Sơn	52,75%
	Thừa Thiên Huế - 3 doanh nghiệp	
116	Công ty CP Đường bộ 1 Thừa Thiên Huế	54,70%
117	Công ty CP Quản lý đường bộ và xây dựng công trình Huế	51,43%

118	Công ty CP Cấp nước Thừa Thiên Huế	19,01%
	Tuyên Quang - 2 doanh nghiệp	
119	Công ty CP Cấp thoát nước Tuyên Quang	14,00%
120	Công ty CP Dịch vụ môi trường và Quản lý đô thị Tuyên Quang	14,00%
	Vĩnh Long - 1 doanh nghiệp	
121	Công ty CP Cấp nước Vĩnh Long	23,05%
	Vĩnh Phúc - 2 doanh nghiệp	
122	Công ty CP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc	61,75%
123	Công ty CP Quản lý và sửa chữa đường bộ Vĩnh Phúc	40,48%
	Yên Bái - 3 doanh nghiệp	
124	Công ty CP Cấp nước Yên Bái	30,00%
125	Công ty CP Xây dựng đường bộ I Yên Bái	30,00%
126	Công ty CP Xây dựng đường bộ II Yên Bái	30,18%
	Chuyển về SCIC và thực hiện thoái vốn trong năm-55 doanh nghiệp	
127	Tập đoàn Dệt may Việt Nam (Bộ Công Thương)	53,48%
128	Tổng công ty Thép Việt Nam (Bộ Công Thương)	57,92%
129	Công ty CP Giao nhận kho vận ngoại thương (Bộ Công Thương)	63,46%
130	Công ty CP Xây dựng và NK Tổng hợp (Bộ Công Thương)	60,17%
131	Công ty CP Nhựa Việt Nam (Bộ Công Thương)	64,65%
132	Công ty CP Nông thổ sản Việt Nam (Bộ Công Thương)	23,00%
133	Công ty CP Đầu tư xây lắp và VLXD (Bộ Công Thương)	18,43%
134	Tổng công ty Xây dựng đường thủy - Công ty CP (Bộ Giao thông vận tải)	36,62%
135	Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 5 - Công ty CP (Bộ Giao thông vận tải)	40,00%
136	Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 8 - Công ty CP (Bộ Giao thông vận tải)	18,42%

137	Công ty CP Xuất nhập khẩu và Hợp tác đầu tư giao thông vận tải (Bộ Giao thông vận tải)	93,37%
138	Công ty CP Xây dựng và chuyển giao công nghệ thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)	36,00%
139	Công ty CP XNK và Phát triển Văn hóa (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	23,50%
140	Công ty CP Du lịch và Xúc tiến đầu tư (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	10,01%
141	Công ty CP XNK ngành In (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	47,99%
142	Công ty CP XNK Vật tư thiết bị ngành In (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	32,47%
143	Công ty CP Sách Việt Nam (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	10,00%
144	Công ty CP Phát hành sách Nghệ An (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	51,00%
145	Công ty CP Thể dục Thể thao Việt Nam (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	51,32%
146	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Phim truyện VN (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	28,85%
147	Tổng công ty Thiết bị y tế Việt Nam – Công ty CP (Bộ Y tế)	20,00%
148	Công ty CP Vắc xin và sinh phẩm Nha Trang (Bộ Y tế)	14,49%
149	Công ty CP Dược khoa (Bộ Y tế)	7,11%
150	Công ty CP Xuất nhập khẩu Côn Sơn (Bà Rịa-Vũng Tàu)	40,00%
151	Công ty CP Phát triển Văn hóa Du lịch Vũng Tàu (Bà Rịa-Vũng Tàu)	25,00%
152	Công ty CP Thương mại và Dịch vụ tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Bà Rịa-Vũng Tàu)	9,31%
153	Công ty CP Công trình giao thông Bình Thuận (Bình Thuận)	92,10%
154	Công ty CP Giống và thức ăn chăn nuôi (Cao Bằng)	84,16%
155	Công ty CP Xuất nhập khẩu Đà Nẵng (Đà Nẵng)	41,96%
156	Công ty CP Công trình giao thông tỉnh Điện Biên (Điện Biên)	37,09%
157	Công ty CP Lạc Hồng Điện Biên (Điện Biên)	84,78%
158	Công ty CP Cấp nước Gia Lai (Gia Lai)	46,78%

159	Công ty CP Du lịch dịch vụ Biển Vàng (Hải Phòng)	3,50%
160	Công ty CP Cung ứng tàu biển (Hải Phòng)	38,57%
161	Công ty CP XD và Đầu tư hạ tầng (Hải Phòng)	9,93%
162	Công ty CP Thương mại đầu tư và Xây dựng (Hải Phòng)	24,22%
163	Công ty CP Thanh niên Hải Phòng (Hải Phòng)	20,00%
164	Công ty TNHH Tư vấn thẩm định giá (Hải Phòng)	90,48%
165	Công ty CP Thương mại và Đầu tư Khánh Hoà (Khánh Hòa)	63,99%
166	Công ty CP Xuất khẩu Thủy sản Khánh Hòa (Khánh Hòa)	8,94%
167	Công ty CP Đầu tư xây dựng và phát triển nhà Phú Thọ (Phú Thọ)	24,28%
168	Công ty CP Sửa chữa đường bộ và xây dựng tổng hợp Quảng Bình II (Quảng Bình)	51,00%
169	Công ty CP Thanh niên xung phong Quảng Ngãi (Quảng Ngãi)	52,76%
170	Công ty CP Bến xe Quảng Ngãi (Quảng Ngãi)	50,99%
171	Công ty CP Du lịch Quảng Ngãi (Quảng Ngãi)	2,77%
172	Công ty CP Sơn Mỹ Quảng Ngãi (Quảng Ngãi)	3,74%
173	Công ty CP Quản lý cầu đường bộ I Quảng Ninh (Quảng Ninh)	75,00%
174	Công ty CP Quản lý cầu đường bộ II Quảng Ninh (Quảng Ninh)	75,00%
175	Công ty CP Bến xe Quảng Ninh (Quảng Ninh)	17,00%
176	Công ty CP Giải trí quốc tế Lợi Lai (Quảng Ninh)	24,26%
177	Công ty CP Du lịch Thanh Hoá (Thanh Hóa)	19,92%
178	Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị Bỉm Sơn (Thanh Hóa)	31,01%
179	Công ty CP Đầu tư Hạ tầng KCN Thanh Hoá (Thanh Hóa)	47,10%
180	Công ty CP Kỹ nghệ thực phẩm Á Châu (Thừa Thiên Huế)	79,20%
181	Công ty CP Chăn nuôi Tiền Giang (Tiền Giang)	97,42%
	III. Thực hiện thoái vốn năm 2019 (62 doanh nghiệp)	

	Bộ Công Thương - 2 doanh nghiệp	
1	Tổng công ty CP xây dựng công nghiệp Việt Nam	36,00%
2	Tổng công ty máy và TB công nghiệp - Công ty CP	36,00%
	Bộ Giao thông vận tải - 1 doanh nghiệp	
3	Tổng công ty Hàng không Việt Nam - Công ty CP	35,16%
	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - 1 doanh nghiệp	
4	Công ty CP Hãng phim hoạt hình	87,00%
	Bộ Xây dựng - 2 doanh nghiệp	
5	Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - Công ty CP	51,00%
6	Tổng công ty Viglacera - Công ty CP	36,00%
	Bà Rịa-Vũng Tàu - 5 doanh nghiệp	
7	Công ty CP Phát triển công viên cây xanh và đô thị Vũng Tàu	24,00%
8	Công ty CP công trình giao thông	18,24%
9	Công ty Cao su Thống nhất	15,00%
10	Công ty CP Du lịch tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	58,88%
11	Công ty CP Xây dựng và Phát triển đô thị Bà Rịa-Vũng Tàu	67,69%
	Bắc Giang - 2 doanh nghiệp	
12	Công ty CP Quản lý công trình đô thị	21,38%
13	Công ty CP Giống chăn nuôi	41,59%
	Bắc Kạn - 1 doanh nghiệp	
14	Công ty CP cấp thoát nước Bắc Kạn	36,00%
	Bến Tre - 1 doanh nghiệp	
15	Công ty CP Cấp thoát nước Bến Tre	13,00%
	Bình Định - 1 doanh nghiệp	

16	Công ty CP Dược -TTB Y tế Bình Định	15,34%
	Cần Thơ - 2 doanh nghiệp	
17	Công ty CP Cấp thoát nước Cần Thơ	13,00%
18	Công ty CP Đô thị Cần Thơ	11,37%
	Điện Biên - 1 doanh nghiệp	
19	Công ty CP Cấp nước Điện Biên	48,41%
	Đồng Nai - 1 doanh nghiệp	
20	Tổng công ty CP Phát triển Khu công nghiệp	29,00%
	Hà Giang - 3 doanh nghiệp	
21	Công ty CP Môi trường đô thị	12,87%
22	Công ty CP Đường bộ I	60,00%
23	Công ty CP Đường bộ II	70,34%
	Hà Tĩnh - 2 doanh nghiệp	
24	Công ty CP Môi trường đô thị Hồng Lĩnh	36,00%
25	Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Hà Tĩnh	14,00%
	Hải Dương - 2 doanh nghiệp	
26	Công ty CP Công trình giao thông Hải Dương	49,68%
27	Công ty CP Môi trường đô thị Hải Dương	34,99%
	Hải Phòng - 3 doanh nghiệp	
28	Công ty CP Bến xe Hải Phòng	13,57%
29	Công ty CP Đảm bảo giao thông đường thủy Hải Phòng	14,00%
30	Công ty CP Đường bộ Hải Phòng	14,00%
	Hòa Bình - 1 doanh nghiệp	
31	Công ty CP Nước sạch Hoà Bình	20,00%

	Lai Châu - 1 doanh nghiệp	
32	Công ty CP Nước sạch Lai Châu	25,80%
	Lạng Sơn - 2 doanh nghiệp	
33	Công ty CP Cấp thoát nước Lạng Sơn	15,00%
34	Công ty CP Quản lý và xây dựng giao thông Lạng Sơn	37,33%
	Long An - 4 doanh nghiệp	
35	Công ty CP Đô thị Tân An	60,00%
36	Công ty CP Cấp thoát nước và môi trường Kiến Tường	88,22%
37	Công ty CP Công trình đô thị Tân Thạnh	42,00%
38	Công ty CP Công trình đô thị Cần Giuộc	35,00%
	Nam Định - 1 doanh nghiệp	
39	Công ty CP Công trình đô thị Nam Định	14,74%
	Nghệ An - 1 doanh nghiệp	
40	Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Nghệ An	30,74%
	Ninh Bình - 3 doanh nghiệp	
41	Công ty CP Môi trường và dịch vụ đô thị thành phố Ninh Bình	66,00%
42	Công ty CP Môi trường đô thị Tam Điệp	66,00%
43	Công ty CP Nước sạch và vệ sinh nông thôn tỉnh Ninh Bình	23,22%
	Quảng Bình - 2 doanh nghiệp	
44	Công ty CP Cấp nước Quảng Bình	13,90%
45	Công ty CP Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình	13,90%
	Quảng Ninh - 1 doanh nghiệp	
46	Công ty CP Môi trường đô thị Móng Cái	40,00%
	Quảng Trị - 1 doanh nghiệp	

47	Công ty CP Nước sạch Quảng Trị	13,52%
	Sơn La - 1 doanh nghiệp	
48	Công ty CP Môi trường và Đô thị Sơn La	23,33%
	Tây Ninh - 2 doanh nghiệp	
49	Công ty CP Cấp thoát nước Tây Ninh	35,00%
50	Công ty CP Đăng kiểm Tây Ninh	49,00%
	Thái Nguyên - 1 doanh nghiệp	
51	Công ty CP Nước sạch Thái Nguyên	42,27%
	Vĩnh Long - 1 doanh nghiệp	
52	Công ty CP Công trình công cộng Vĩnh Long	44,39%
	Vĩnh Phúc - 4 doanh nghiệp	
53	Công ty CP Nước sạch Vĩnh Phúc	35,00%
54	Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Phúc Yên	35,00%
55	Công ty CP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc	35,00%
56	Công ty CP Quản lý và sửa chữa đường bộ Vĩnh Phúc	35,00%
	Yên Bái - 1 doanh nghiệp	
57	Công ty CP Cấp nước Yên Bái	30,98%
	Chuyển về SCIC và thực hiện thoái vốn trong năm- 5 doanh nghiệp	
58	Công ty CP Giao nhận kho vận ngoại thương (Bộ Công Thương)	36,00%
59	Công ty CP In Điện Biên (Điện Biên)	33,35%
60	Công ty CP Thiết kế chế tạo thiết bị (Hải Phòng)	10,42%
61	Công ty TNHH Thương mại Quốc tế (Hải Phòng)	34,85%
62	Công ty CP Thương mại và Đầu tư Khánh Hoà (Khánh Hòa)	36,00%
	IV. Thực hiện thoái vốn năm 2020 (28 doanh nghiệp)	

	Bộ Công Thương - 1 doanh nghiệp	
1	Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam	36,00%
	Bộ Giao thông vận tải - 1 doanh nghiệp	
2	Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam	10,40%
	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội - 2 doanh nghiệp	
3	Công ty CP Nhân lực quốc tế Sovilaco	51,00%
4	Công ty CP Cung ứng nhân lực quốc tế và thương mại	51,00%
	Đài Tiếng nói Việt Nam - 1 doanh nghiệp	
5	Tổng công ty Phát triển phát thanh truyền hình	25,00%
	Bà Rịa-Vũng Tàu - 3 doanh nghiệp	
6	Công ty CP Cấp nước Bà Rịa-Vũng Tàu	13,11%
7	Công ty CP Dịch vụ đô thị Tân Thành	13,36%
8	Công ty CP Dịch vụ và Đầu tư phát triển đô thị huyện Long Điền	30,00%
	Bắc Giang - 1 doanh nghiệp	
9	Công ty CP Nước sạch Bắc Giang	34,86%
	Cần Thơ - 1 doanh nghiệp	
10	Công ty CP Cấp nước Cần Thơ 2	13,00%
	Hải Dương - 4 doanh nghiệp	
11	Công ty CP Cầu đường bộ Hải Dương	47,39%
12	Công ty CP Kinh doanh nước sạch Hải Dương	29,00%
13	Công ty CP Quản lý đường thủy Hải Dương	48,89%
14	Công ty CP Giao thông, môi trường và đô thị Chí Linh	29,98%
	Lâm Đồng - 1 doanh nghiệp	
15	Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc	56,30%

	Lạng Sơn - 1 doanh nghiệp	
16	Công ty CP Chợ Lạng Sơn	35,08%
	Long An - 3 doanh nghiệp	
17	Công ty CP Cấp thoát nước Long An	60,00%
18	Công ty CP Cấp thoát nước và DV Đô thị Bến Lức	60,00%
19	Công ty CP Cấp thoát nước và DV Đô thị Vĩnh Hưng	60,00%
	Ninh Bình - 1 doanh nghiệp	
20	Công ty CP Nước sạch và vệ sinh nông thôn tỉnh Ninh Bình	23,22%
	Quảng Ninh - 2 doanh nghiệp	
21	Công ty CP Quản lý đường thủy Quảng Ninh	89,62%
22	Công ty CP Cầu, phà Quảng Ninh	87,28%
	Quảng Trị - 1 doanh nghiệp	
23	Công ty CP Tổng công ty Thương mại Quảng Trị	28,66%
	Sơn La - 1 doanh nghiệp	
24	Công ty CP Cấp nước Sơn La	20,00%
	Thanh Hóa - 1 doanh nghiệp	
25	Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hoá	52,45%
	Yên Bái - 1 doanh nghiệp	
26	Công ty CP Cấp nước Yên Bái	36,00%
	Chuyển về SCIC và thực hiện thoái vốn trong năm - 2 doanh nghiệp	
27	Tổng công ty Thép Việt Nam (Bộ Công Thương)	36,00%
28	Công ty CP In Điện Biên (Điện Biên)	64,00%